

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 09/9/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2019/TLST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2019 về việc “Kiện đòi tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

* *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986

Địa chỉ: Đội Kim Phú, xã P, huyện Y, tỉnh T

* *Bị đơn:* Chị Phúc Thị K

Địa chỉ: Xóm 26, xã K, huyện Y, tỉnh T

Anh Nguyễn Duy Q, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 1, phường T, thành phố T, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Duy Q phải có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền là 4.400.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Chị Phúc Thị K phải có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền là 4.400.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả

tiền được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Anh Nguyễn Duy Q phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Chị Phúc Thị K phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Chị Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, chị Nguyễn Thị H được nhận lại số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001705 ngày 29/8/20189 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Y, tỉnh T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Q định này đ- ọc thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ọc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ọc thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự"

Nơi nhân:

- TAND tỉnh T;
- VKS huyện Y (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Y;
- Các Đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ + TA.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Ổn